

MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VÀ PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH THÔNG QUA MỘT VỤ ÁN HÌNH SỰ

Hà Nhật Lâm

Trong vụ án hình sự, khi người phạm tội thực hiện hành vi xâm phạm các mối quan hệ xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ thì các cơ quan có thẩm quyền thực hiện khởi tố vụ án hình sự để mọi tội phạm đều bị phát hiện và xử lý kịp thời. Tuy nhiên, trong trường hợp việc khởi tố vụ án chỉ được thực hiện khi có yêu cầu của người bị hại nhưng người bị hại không có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hoặc đã rút yêu cầu khởi tố trước phiên tòa thì người thực hiện hành vi vi phạm có thể chỉ bị xử lý vi phạm hành chính. Đây là một trong những quy định thể hiện mối quan hệ giữa pháp luật hình sự và pháp luật về xử lý vi phạm hành chính mà ranh giới của nó phụ thuộc vào ý chí của người bị hại. Vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích” sau đây là một ví dụ điển hình.

Ngày 17/3/2019, Nguyễn Văn B trú tại xã Quảng X, huyện Y, tỉnh QB gọi điện thoại cho Nguyễn Văn N đề nhờ dò đường vận chuyển lâm sản và được N đồng ý. Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô chạy trước xe ô tô chở lâm sản của Nguyễn Văn B để dò đường. Quá trình lưu thông trên đường thì xe mô tô của N có va chạm với xe mô tô của anh Lê Văn H, dẫn đến gây gỗ, ẩu đả. Hậu quả, anh Lê Văn H bị thương phải vào viện điều trị, tỷ lệ thương tích theo Bản kết luận y khoa - pháp y là 04 %.

Hành vi của Nguyễn Văn N thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 BLHS năm 2015.

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;”

Đồng thời theo quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự các cơ quan tố tụng chỉ được khởi tố vụ án hình sự về tội phạm quy định tại *khoản 1 các điều 134, 135, 136, 138, 139, 141, 143, 155, 156 và 226* của Bộ luật Hình sự khi có yêu cầu của bị hại hoặc người đại diện của bị hại là người dưới 18 tuổi, người có nhược điểm về tâm thần hoặc thể chất hoặc đã chết.

Trong vụ án trên, anh Lê Văn H đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Y đã khởi tố vụ án hình sự về tội “Cố ý gây thương tích”. Trong quá trình giải quyết vụ án nhận thấy Nguyễn Văn N có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đồng thời đã tích cực bồi thường thiệt hại số tiền 20 triệu đồng nên người bị hại anh Lê Văn H đã rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Sau đó cơ quan tố tụng ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án và chuyển hồ sơ đến cơ quan Công an huyện để xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Căn cứ quy định tại điểm e, khoản 3, Điều 5, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình: “*Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: e) Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe của người khác*”, cơ quan có thẩm quyền đã xử phạt N với số tiền 2.500.000 đồng.

Việc khởi tố vụ án hình sự nhằm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh của đất nước, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa; quyền con người, quyền công dân, bảo vệ quyền bình đẳng giữa đồng bào các dân tộc; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, tổ chức; bảo vệ trật tự pháp luật, chống mọi hành vi phạm tội; giáo dục mọi người ý thức tuân theo pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Tuy nhiên, một số loại tội theo quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự thì việc khởi tố vụ án bắt buộc phải có yêu cầu của người bị hại. Có những hành vi phạm tội đã gây ra nhiều hậu quả cho người bị hại cả về vật chất lẫn tinh thần, việc khởi tố vụ án hình sự trong các trường hợp này có thể dẫn đến tổn thất nặng nề hơn cho người bị hại. Do đó, pháp luật hình sự đã trao quyền quyết định cho người bị hại về việc lựa chọn có yêu cầu khởi tố vụ án hay không. Trong trường hợp người bị hại không yêu cầu khởi tố vụ án nhưng để đảm bảo trật tự an toàn xã hội, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa thì những hành vi vi phạm đều phải được xử lý theo quy định của pháp luật. Chính vì vậy Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành đã có những quy định xử lý đối với các hành vi cấu thành tội phạm nhưng không bị khởi tố vụ án hình sự vì người bị hại không yêu cầu.

Đối với vụ án nêu trên, mặc dù người bị hại đã rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự trước phiên tòa sơ thẩm, vụ án đã được đình chỉ giải quyết, bị can Nguyễn Văn N không bị coi là tội phạm và không phải chịu hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Nguyễn Văn N vẫn bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng. Trong trường hợp này, nếu Nguyễn Văn N bị đưa ra xét xử, ngoài việc phải bồi thường dân sự thì còn phải chịu mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Sau khi chấp hành xong hình phạt, Nguyễn Văn N sẽ phải mang án tích, ảnh hưởng xấu đến các vấn đề về nhân thân. Việc chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính đã tránh cho N không phải chịu các hình phạt nặng hơn của pháp luật hình sự, tạo điều kiện cho người vi phạm hòa nhập cộng đồng.

Như vậy, ranh giới giữa việc xử lý hình sự và xử phạt vi phạm hành chính đôi khi chỉ phụ thuộc vào ý chí, lựa chọn của người bị hại. Pháp luật hình sự đã có những quy định vừa đảm bảo quyền tự quyết của người bị hại vừa đảm bảo tính tính nhân văn, nhân đạo đối với người phạm tội. Trong khi đó Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành đã kịp thời điều chỉnh nhằm xử lý các hành vi cấu thành tội phạm nhưng không bị xử lý hình sự, tạo nên mối quan hệ tương hỗ với pháp luật hình sự, góp phần xây dựng hành lang pháp lý thông suốt trong việc áp dụng các quy định của pháp luật, vừa thể hiện tinh thần nhân đạo vừa đảm bảo sự nghiêm minh, thượng tôn pháp luật, đảm bảo mọi hành vi vi

phạm đều bị xử lý kịp thời để răn đe, giáo dục người vi phạm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân, lợi ích của Nhà nước, trật tự công cộng, đáp ứng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm./.